

Số: 415/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 31 tháng 1 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư cải tạo, nâng cấp  
đường giao thông đoạn nối từ ĐH.66 (xã Hồ Tùng Mậu, huyện  
Ân Thi) đến điểm giao ĐH.60 (xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 3353/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 66/TTr-SKHĐT ngày 14/01/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư cải tạo, nâng cấp đường giao thông đoạn nối từ đường ĐH.66 (xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi) đến điểm giao đường ĐH.60 (xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động) với nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông đoạn nối từ đường ĐH.66 (xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi) đến điểm giao đường ĐH.60 (xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động).

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Kim Động.

3. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện Kim Động cho phù hợp nhu cầu đi lại, phát triển kinh tế xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân trong khu vực. Từng bước hoàn thiện mạng lưới đường giao thông theo quy hoạch chung huyện Kim Động đến năm 2020.

4. Quy mô đầu tư

4.1. Hạng mục 1: Đoạn nối đường ĐH.66 từ xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi đến đường trục trước trụ sở UBND xã Nhân La, chiều dài khoảng 2.000 m.

a) Bình đồ tuyến: Tìm tuyến cơ bản theo tìm tuyến hiện trạng, có điều chỉnh một số đoạn để đảm bảo đi lại thuận tuyến và hạn chế cho công tác GPMB.

b) Trắc dọc tuyến: Cao độ thiết kế phù hợp với hiện trạng, đảm bảo chiều dày kết cấu và êm thuận trên toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến:

- Chiều rộng mặt đường  $B_{\text{mặt}} = 5,0$  m; độ dốc ngang  $i = 2$  %;
- Chiều rộng lề đường  $B_{\text{lề}} = 1,0$  m x 2 = 2,0 m; độ dốc ngang  $i_{\text{lề}} = 4$  %;
- Chiều rộng nền đường  $B_{\text{nền}} = 7,0$  m.

d) Kết cấu: Mặt đường bê tông xi măng.

e) Thoát nước: Đoạn qua khu dân cư thiết kế rãnh dọc, đập tấm đan chịu lực. Đoạn ngoài khu dân cư thoát nước tự nhiên.

4.2. Hạng mục 2: Xây dựng công bắc qua kênh Trung thủy nông giang, xã Nhân La, huyện Kim Động; Công bằng BTCT; kích thước 2 x (B x H = 4 m x 3 m).

4.3. Hạng mục 3: Cải tạo ĐH.70 đoạn nối đường trục xã Nhân La đến điểm giao đường ĐH.60, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động; chiều dài khoảng 1.200 m.

a) Bình đồ tuyến: Tim tuyến cơ bản theo tim tuyến hiện trạng.

b) Trắc dọc tuyến: Trên cơ sở cao độ mặt đường cũ thiết kế cao độ mặt đường đảm bảo chiều dày kết cấu mặt đường và sự êm thuận trên toàn tuyến. Căn cứ vào các vị trí, điểm khống chế như điểm đầu tuyến, cuối tuyến và các nút giao để thiết kế trắc dọc tuyến.

c) Trắc ngang tuyến:

- Chiều rộng mặt đường  $B_{\text{mặt}} = 3,5$  m; độ dốc ngang mặt đường 2 mái  $i = 3$  %;
- Chiều rộng lề đường  $B_{\text{lề}} = 1,0$  m x 2 = 2,0 m; độ dốc ngang  $i_{\text{lề}} = 4$  %;
- Chiều rộng nền đường  $B_{\text{nền}} = 5,5$  m.

d) Kết cấu mặt đường láng nhựa.

e) Thoát nước:

- Thoát nước dọc: Đoạn qua khu dân cư thiết kế rãnh dọc, đập tấm đan chịu lực. Đoạn ngoài khu dân cư thoát nước tự nhiên.

- Thoát nước ngang: Giữ nguyên các công cũ đang sử dụng tốt, thay thế các công đã bị hư hỏng và thiết kế bổ sung công mới vào các vị trí phù hợp.

4.4. An toàn giao thông: Thiết kế hệ thống cọc tiêu, biển báo theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.

5. Địa điểm xây dựng: Huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

6. Tổng mức đầu tư dự kiến: 33.000 triệu đồng.

7. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách tỉnh 70 %;
- Ngân sách huyện Kim Động 30 %.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2022.

**Điều 2.** Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải theo chức năng nhiệm vụ hướng dẫn Chủ đầu tư tổ chức khảo sát, lập Dự án (BCKTKT) đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng; triển khai thực hiện Dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả đầu tư.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Kho bạc nhà nước Hưng Yên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kim Động và thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận :**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT1<sup>D</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Đặng Ngọc Quỳnh**